

Số: **2270**/PA-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **07** tháng 7 năm 2021

KHẨN

PHƯƠNG ÁN

Điều tiết hàng hóa thông qua việc chuyển đổi phương thức vận chuyển, giao và nhận hàng hóa để đảm bảo hàng hóa lưu thông thông suốt đến với người tiêu dùng trên địa bàn Thành phố

Thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch Covid-19; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19;

Ngày 19 tháng 6 năm 2021, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Chỉ thị số 10/CT-UBND về việc siết chặt và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn Thành phố; đến ngày 28 tháng 6 năm 2021, Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp tục ban hành Kế hoạch số 2151/KH-UBND về tổ chức đợt cao điểm kiểm soát tình hình Covid-19 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến ngày càng phức tạp, nhằm chủ động đảm bảo cân đối cung - cầu hàng hóa các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu phục vụ nhu cầu của người dân trong giai đoạn cao điểm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về siết chặt, tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn Thành phố và kể cả trong tình huống dịch bệnh diễn biến phức tạp, phải giãn cách toàn xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ;

Trên cơ sở đánh giá tình hình, nhu cầu tiêu dùng tổng thể của người dân Thành phố và khả năng cung ứng hàng hóa của các hệ thống phân phối trên địa bàn; nhằm đảm bảo việc cung ứng lương thực thực phẩm thiết yếu cho người dân được liên tục, xuyên suốt, không bị gián đoạn, Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai phương án điều tiết hàng hóa thông qua việc chuyển đổi phương thức vận chuyển, giao và nhận hàng hóa để đảm bảo hàng hóa lưu thông thông suốt đến với người tiêu dùng trên địa bàn Thành phố, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH CÁC NGUỒN CUNG ỨNG HÀNG HÓA TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ:

1. Tình hình các nguồn cung ứng hàng hóa:

- Nhu cầu tiêu dùng của người dân trên địa bàn Thành phố: khoảng 10 triệu người.

Năng lực cung ứng cụ thể:

+ Các doanh nghiệp bình ổn thị trường chiếm 30% - 40% thị phần.

+ Thương nhân các chợ đầu mối (*mặt hàng rau, củ, quả, thủy hải sản, thịt gia súc*) chiếm 60% -70% thị phần.

+ Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh khác chiếm 10% - 20% thị phần.

- Để thực hiện công tác phòng, chống dịch, trong trường hợp cần điều chuyển hàng hóa bằng các kênh giao dịch phù hợp, để đảm bảo hàng hóa lưu thông thông suốt đến với người tiêu dùng trên địa bàn, năng lực cung ứng cụ thể của hệ thống phân phối như sau:

+ Các chợ đầu mối (*mặt hàng rau, củ, quả, thủy hải sản, thịt gia súc*) chiếm 25% -30% thị phần.

+ Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh khác chiếm 20% - 30% thị phần.

+ Các doanh nghiệp bình ổn thị trường đẩy mạnh sản xuất, tăng cường dự trữ, đảm bảo cung ứng hàng hóa tăng 50% so với kế hoạch sản xuất đã đăng ký, chiếm 50% - 60% thị phần, cụ thể:

* Lương thực:	2.941,6 tấn/tháng	* Trứng gia cầm	62,9 triệu quả/tháng
* Đường:	1.235 tấn/tháng	* Thực phẩm chế biến:	537,5 tấn/tháng
* Dầu ăn:	836 tấn/tháng	* Rau củ quả:	7.653 tấn/tháng
* Thịt gia súc:	5.407,5 tấn/tháng	* Thủy hải sản:	282,4 tấn/tháng
* Thịt gia cầm:	8.139,8 tấn/tháng	* Gia vị:	54,9 tấn/tháng

- Thực hiện các giải pháp trong công tác phòng, chống dịch, hiện 03 chợ đầu mối trên địa bàn Thành phố thay đổi hình thức kinh doanh từ tập trung hàng hóa tại chợ đầu mối và phân phối đến các nơi tiêu thụ (trước kia) đã triển khai đến các thương nhân thay đổi hình thức vận chuyển, giao và nhận hàng theo hình thức điều phối trực tuyến, giao hàng tận nơi cho các khách hàng, giao hàng tại các kho, điểm tập kết... và không thực hiện trực tiếp tại chợ đầu mối; theo đó, lượng hàng cung ứng ra thị trường của các chợ đầu mối tương đương 30% so với bình thường.

2. Chuỗi cung ứng lương thực, thực phẩm thiết yếu trên địa bàn Thành phố:

Tổng điểm cung ứng lương thực, thực phẩm thiết yếu trên địa bàn: 2.833 (không bao gồm hệ thống Cửa hàng tạp hóa)

- Các siêu thị (có kinh doanh thực phẩm): 106

- Hệ thống cửa hàng tiện lợi: 2.616

- Hệ thống các Chợ truyền thống đang hoạt động trên địa bàn: 111

- Ngoài ra, còn hệ thống các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn các quận, huyện, phường, xã, thị trấn.

II. MỤC TIÊU

- Thực hiện mục tiêu kép vừa phòng chống dịch bệnh vừa phát triển kinh tế.

- Đảm bảo cân đối cung - cầu các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu, bình ổn thị trường và góp phần thực hiện công tác an sinh xã hội trên địa bàn, đặc biệt trong trường hợp Thành phố tạm dừng các hoạt động tập kết, giao hàng trực tiếp tại các chợ đầu mối để thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19.

III. GIẢI PHÁP ĐIỀU TIẾT HÀNG HÓA

1. Giải pháp thông tin thị trường: tổ chức theo dõi, nắm bắt kịp thời, chính xác diễn biến tình hình cung ứng hàng hóa và giá cả thị trường, đảm bảo cân đối cung - cầu hàng hóa đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng;

2. Giải pháp thông tin tuyên truyền: tăng cường thông tin, tuyên truyền về công tác chuẩn bị, giải pháp cung ứng hàng hóa lương thực, thực phẩm thiết yếu phục vụ người dân trên địa bàn; hạn chế tình trạng người dân tụ tập mua gom, tích trữ hàng hóa;

3. Giải pháp hợp tác thương mại: thông tin đến Sở Công Thương các tỉnh, thành (bằng văn bản và qua đường dây nóng) về việc tạm dừng hoạt động của các chợ đầu mối trên địa bàn Thành phố và đề nghị hỗ trợ thông tin đến các thương lái địa phương đang kinh doanh hàng hóa với các chợ đầu mối Thành phố tạm ngưng vận chuyển hàng hóa đến chợ, thực hiện giao dịch trực tuyến và tổ chức đưa hàng hóa trực tiếp từ vùng nguyên liệu đến chợ truyền thống, các điểm bán lẻ trên địa bàn Thành phố;

4. Giải pháp điều chỉnh phương thức kinh doanh của các chợ đầu mối, chợ truyền thống trên địa bàn Thành phố: Hướng dẫn, khuyến khích thương nhân đang kinh doanh tại chợ chủ động thay đổi phương thức vận chuyển, giao và nhận hàng theo hình thức điều phối trực tuyến từ vùng nguyên liệu, giao hàng tận nơi cho khách hàng, không thực hiện thông qua các chợ đầu mối để đảm bảo hàng hóa lưu thông thông suốt đến với người tiêu dùng.

Đồng thời, rà soát hoạt động cung ứng hàng hóa của các thương nhân kinh doanh mặt hàng chủ lực hiện vẫn đang duy trì hoạt động (kể cả trong trường hợp đóng cửa chợ); từ đó thông tin đến Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức và các quận, huyện chỉ đạo Trưởng ban quản lý các chợ truyền thống triển khai đến các tiểu thương thông tin để kết nối, giao dịch, tiếp nhận và phân phối hàng hóa.

5. Giải pháp thiết lập điểm tập kết hàng hóa tạm thời: Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức và các quận, huyện rà soát, tìm kiếm các vị trí đất trống gần chợ đầu mối để tổ chức địa điểm tập kết và trung chuyển hàng hóa tạm thời; triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn, phòng, chống dịch tại địa điểm nêu trên. Các đơn vị quản lý chợ đầu mối tổ chức, thông tin và triển khai đăng ký, tạo điều kiện cho thương nhân chủ động giao dịch, mua bán.

6. Giải pháp nâng cao năng lực cung ứng của hệ thống phân phối: Triển khai đến các doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp bình ổn thị trường, hệ thống phân phối hiện đại... thực hiện phương án đảm bảo nguồn hàng trong tình hình dịch bệnh (tăng nguồn hàng dự trữ, triển khai nhiều hình thức cung ứng đa dạng: trực tuyến, bán hàng đồng giá, bán hàng đăng ký trước...). Đồng thời, bố trí tăng cường nhân sự, đội ngũ vận chuyển hỗ trợ giao hàng nhanh, miễn phí tận nhà cho người dân;

7. Các giải pháp bán hàng hỗ trợ: Tăng cường thực hiện chương trình bán hàng lưu động nhằm kịp thời cung cấp hàng hóa lương thực, thực phẩm thiết yếu đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, mua sắm của người dân trên địa bàn. Cụ thể:

Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức và các Quận - Huyện giao trách nhiệm đơn vị, cá nhân phụ trách, thực hiện bổ sung nguồn nhân lực từ các đoàn thể như Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên hoặc tiểu thương tại các chợ truyền thống đang tạm ngưng hoạt động để phối hợp tổ chức tiếp nhận và phân phối nguồn hàng của các nhà cung cấp lớn theo phương thức bán hàng đăng ký trước, bán hàng đồng giá: Saigon Co.op, Satra, Bách Hóa Xanh..., các doanh nghiệp bình ổn thị trường chủ lực khác cung cấp thông tin về mặt hàng, giá cả, quy cách đóng gói, phương thức giao nhận.... Trên cơ sở đó, đơn vị, cá nhân đầu mối phụ trách thông tin đến người dân trong khu vực hoặc địa bàn phụ trách để đăng ký nhu cầu, phối hợp các đơn vị cung ứng để chuẩn bị đơn hàng và tổ chức giao hàng đến từng hộ gia đình;

8. Giải pháp tăng cường hình thức bán hàng trực tuyến: Nghiên cứu, khuyến khích các hoạt động phân phối hàng hóa thông qua hình thức bán hàng trực tuyến để hạn chế tình trạng tập trung đông người, không đảm bảo các yêu cầu trong công tác phòng, chống dịch;

9. Giải pháp thiết lập khu vực trung chuyển hàng hóa: Đối với vấn đề các địa phương lân cận áp dụng chủ trương cách ly người đến từ Thành phố Hồ Chí Minh làm ảnh hưởng đến hoạt động vận chuyển hàng hóa, thiết lập các vùng đệm để tập kết hàng hóa, tổ chức khử khuẩn phương tiện, thay đổi tài xế..., bàn giao phương tiện để tiếp tục vận chuyển, lưu thông hàng hóa. (Cụ thể: trước mắt thí điểm bố trí 01 vùng đệm, diện tích khoảng 1ha trên địa bàn huyện Củ Chi, giáp ranh huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nhân rộng ra các khu vực Thủ Đức và Bình Chánh để tiếp nhận nguồn hàng từ các tỉnh Đông, Tây Nam Bộ)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Sở Công Thương

- Theo dõi diễn biến thị trường, nắm bắt tình hình sản xuất, phân phối, lưu thông hàng hóa để chủ động điều phối hàng hóa, không để xảy ra hiện tượng khan hiếm hàng hóa.

- Triển khai hiệu quả chương trình bình ổn thị trường, đẩy mạnh hoạt động kết nối cung cầu, đảm bảo nguồn cung ứng để bình ổn thị trường cho Thành phố.

- Chủ động thông tin với Sở Công Thương các tỉnh/thành về việc tạm dừng hoạt động của các chợ đầu mối trên địa bàn Thành phố, đề nghị hỗ trợ thông tin đến các thương lái địa phương tạm ngưng vận chuyển hàng hóa đến chợ đầu mối, thực hiện giao dịch trực tuyến và tổ chức đưa hàng hóa trực tiếp từ vùng nguyên liệu đến chợ truyền thống, các điểm bán lẻ trên địa bàn Thành phố, đảm bảo hoạt động lưu thông hàng hóa thông suốt, không ùn ứ.

- Phối hợp Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức, quận 8, huyện Hóc Môn, các Công ty quản lý chợ đầu mối triển khai phương án điều tiết hàng hóa khi các hoạt động tập kết giao hàng trực tiếp tại các chợ đầu mối trên địa bàn đã được tạm dừng để thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19.

- Phối hợp Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức, quận 8, huyện Hóc Môn và Sở Công Thương các tỉnh/thành lân cận khảo sát, lựa chọn, bố trí vùng đệm để tập kết, khử khuẩn hàng hóa và phương tiện và tiếp tục vận chuyển đến các địa điểm kinh doanh.

- Phối hợp Ngân hàng nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng, triển khai các gói tín dụng ưu đãi, hỗ trợ vốn đẩy mạnh sản xuất, dự trữ hàng hóa, cung ứng thị trường trong giai đoạn diễn biến dịch bệnh phức tạp.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tuyên truyền, thông tin cho người dân về công tác đảm bảo nguồn hàng, ổn định giá cả, thị trường, tạo sự đồng thuận và hưởng ứng của nhân dân trong công tác phòng, chống dịch.

- Kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, báo cáo, kiến nghị Thành phố tháo gỡ.

2. Sở Tài chính

- Theo dõi tình hình giá cả thị trường, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố điều chỉnh kịp thời giá các mặt hàng lương thực, thực phẩm trong chương trình bình ổn thị trường phù hợp với tình hình thị trường, đảm bảo định hướng, dẫn dắt thị trường.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý các hành vi vi phạm về giá.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

- Rà soát, giới thiệu các đơn vị chăn nuôi, sản xuất sản phẩm nông nghiệp an toàn và có nguồn hàng ổn định tham gia phân phối hoặc cung ứng hàng hóa cho doanh nghiệp bình ổn thị trường và thị trường Thành phố; định hướng, giới thiệu, tạo điều kiện cho doanh nghiệp liên kết trong quá trình đầu tư, phát triển chăn nuôi, tạo nguồn thực phẩm bình ổn thị trường Thành phố.

- Chỉ đạo Chi cục Thú y Thành phố phối hợp các đơn vị liên quan tăng cường giám sát, kiểm soát kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; tăng cường kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật vận chuyển vào Thành phố tại các Trạm Kiểm dịch đầu mối giao thông; phối hợp Sở Công Thương trao đổi

thông tin về nghiệp vụ, chuyên môn với các tỉnh/thành, tháo gỡ các khó khăn trong việc lưu thông hàng hóa đối với các sản phẩm động vật.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Y tế triển khai tuyên truyền, thông tin kịp thời, nội dung phù hợp cho người dân về công tác đảm bảo cung cầu hàng hóa, ổn định giá cả, thị trường, tình hình diễn biến dịch bệnh, công tác phòng chống dịch trên địa bàn tạo sự đồng thuận và hưởng ứng của nhân dân trong công tác phòng, chống dịch; xử lý đối với việc đưa tin không chính xác, sai lệch gây hoang mang; thường xuyên cập nhật, thông tin các địa điểm cung ứng lương thực, thực phẩm các mặt hàng thiết yếu phục vụ công tác phòng, chống dịch.

5. Sở Giao thông vận tải

- Hướng dẫn, cấp giấy phép lưu thông cho các phương tiện vận tải thực hiện nhiệm vụ vận chuyển, phân phối hàng hoá bình ổn thị trường, hàng hóa thiết yếu đến các điểm bán, để cung ứng cho người dân.

- Triển khai phương án tổ chức giao thông phù hợp, phương án huy động các phương tiện vận chuyển công cộng tham gia vận chuyển hàng hóa trong giai đoạn khẩn cấp.

- Phối hợp Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Y tế các tỉnh, thành xây dựng, triển khai các phương án tổ chức giao thông phù hợp, đảm bảo việc lưu thông các phương tiện vận chuyển hàng hóa đến các vùng đệm, tránh ùn ứ, đảm bảo công tác an toàn phòng, chống dịch.

6. Sở Y tế

- Đầu mối chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các hoạt động phòng, chống dịch tại địa phương; chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn triển khai công tác kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch theo từng tình huống; hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị triển khai công tác phòng, chống dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Phối hợp Sở Y tế các tỉnh/thành triển khai các phương án kiểm soát phương tiện, hàng hóa, tải xế ra vào Thành phố, đảm bảo an toàn phòng chống dịch, lưu thông hàng hóa.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan triển khai các giải pháp, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tiếp cận nguồn vốn khắc phục khó khăn trong và sau dịch Covid-19.

8. Cục Quản lý Thị trường Thành phố

Tổ chức kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá, sản xuất - kinh doanh hàng cấm, hàng lậu, hàng gian, hàng giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm...

9. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Chủ trì xây dựng, triển khai các gói tín dụng ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp về vốn, tạo điều kiện doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, dự trữ hàng hóa, cung ứng thị trường trong giai đoạn dịch bệnh diễn biến phức tạp; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố khó khăn, vướng mắc phát sinh vượt thẩm quyền để kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ các khó khăn cho doanh nghiệp.

10. Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố

Chủ trì, phối hợp Sở - ngành, đơn vị liên quan giám sát các hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh thực trên địa bàn Thành phố, xử phạt các vi phạm không đảm bảo an toàn thực phẩm và điều kiện phòng chống dịch bệnh Covid-19 tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tuyên truyền, thông tin cho người dân về hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

11. Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức và các quận, huyện

- Chủ động xây dựng phương án cụ thể, tổ chức cung ứng hàng hóa cho người dân phù hợp tình hình thực tế của từng địa phương; chịu trách nhiệm về công tác cung ứng hàng hóa lương thực, thực phẩm thiết yếu cho người dân trên địa bàn, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, sốt giá; kịp thời thông tin các khó khăn, vướng mắc về Sở Công Thương để báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố để tháo gỡ, giải quyết.

- Khẩn trương rà soát, đánh giá các tiêu chí đảm bảo an toàn phòng, chống dịch Covid-19 đối với hệ thống Chợ truyền thống trên địa bàn đang bị phong tỏa tạm thời theo hướng dẫn của Sở Công Thương tại văn bản số 3325/SCT-QLTM ngày 02/7/2021 về việc mở cửa trở lại các điểm bán tạm dừng hoạt động phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19; tổ chức tái hoạt động ngay sau khi đánh giá an toàn phòng chống dịch để tiếp tục tổ chức cung ứng hàng hóa cho người dân.

- Trường hợp Chợ truyền thống trên địa bàn đang bị phong tỏa tạm thời do không đảm bảo an toàn phòng, chống dịch, Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức và các quận - huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường, xã phối hợp Ban Quản lý các Chợ truyền thống, tiểu thương triển khai các hình thức mua bán qua điện thoại, giao hàng nhanh để cung ứng cho người dân.

- Rà soát, đánh giá, nắm bắt nhu cầu tiêu dùng của người dân trên địa bàn, chủ động liên hệ, trao đổi với đầu mối của các chuỗi, hệ thống cung ứng chủ lực trên địa bàn để điều phối, cung ứng hàng hóa kịp thời, phù hợp tình hình thực tế của địa phương, thông tin kịp thời về Sở Công Thương để phối hợp điều phối.

- Tổ chức tuyên truyền, thông tin cho người dân mạng lưới cung ứng hàng hóa lương thực, thực phẩm trên địa bàn, thời gian hoạt động, đầu mối liên lạc, các kênh mua sắm trực tuyến để người dân nắm bắt thông tin.

- Tổ chức cung ứng thực phẩm cho người dân theo phương án cung ứng của Thành phố, bổ sung các điểm bán hàng đồng giá và thực hiện bán hàng đăng ký trước; huy động phương tiện vận chuyên sẵn có để cung ứng hàng hóa thiết yếu kịp thời, liên tục. Tăng cường huy động các nguồn lực, phát huy vai trò khối vận (Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam và đoàn thể các cấp) tại địa phương, thường xuyên, liên tục phối hợp các đơn vị đầu mối tổ chức, các hệ thống phân phối chủ lực (Saigon Co.op, Satra, Bách Hóa Xanh...) tổ chức tiếp nhận và phân phối hàng hóa cho người dân trên địa bàn theo phương thức bán hàng đăng ký trước, bán hàng đồng giá (*theo hướng dẫn của Sở Công Thương tại Công văn số 3295/SCT-QLTM ngày 01 tháng 7 năm 2021 về việc đảm bảo cung cầu hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu trên địa bàn Thành phố*), cụ thể:

+ Chỉ định đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm tổ chức, liên hệ đầu mối cung cấp (Saigon Co.op, Satra, Bách Hóa Xanh...) tiếp nhận thông tin về danh mục hàng hóa, giá cả, quy cách sản phẩm, giỏ hàng, triển khai đến từng khu phố, hộ gia đình để người dân đăng ký mua hàng; chuyển thông tin cho các đơn vị cung ứng để chuẩn bị đơn hàng.

+ Tổ chức tiếp nhận hàng hóa từ các nhà cung ứng, phân phối cho từng hộ gia đình, hỗ trợ thu tiền mua hàng và thanh toán cho nhà cung ứng.

- Phối hợp Sở - ngành, doanh nghiệp bình ổn thị trường tổ chức các điểm bán hàng lưu động, các điểm bán hàng đồng giá tại những khu tập trung dân cư để bổ sung, cung ứng nguồn hàng hóa, cụ thể:

+ Ưu tiên lựa chọn các địa điểm có diện tích phù hợp gần chợ truyền thống đang tạm ngưng hoạt động, thông tin cho các đơn vị cung ứng hàng hóa (Saigon Co.op, Satra, Bách Hóa Xanh...)

+ Tiếp nhận thông tin, danh mục hàng hóa, quy cách đóng gói, giá cả, thời gian bán hàng để thông tin người dân trong khu vực để mua sắm hàng hóa theo phương thức trả tiền, mua hàng đã được đóng gói sẵn, không lựa chọn.

- Cung cấp đầu mối, thông tin liên lạc cho Sở Công Thương để kịp thời thông tin, trao đổi, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, kịp thời điều phối hàng hóa.

- Phối hợp Sở Công Thương Thành phố, tỉnh/thành rà soát, tìm kiếm các vị trí đất trống gần chợ đầu mối để tổ chức địa điểm, tập kết và trung chuyển hàng hóa tạm thời; triển khai các giải pháp bảo vệ an ninh trật tự, đảm bảo an toàn, phòng, chống dịch, vệ sinh môi trường tại địa điểm nêu trên.

- Trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc triển khai phương án điều tiết hàng hóa linh hoạt, phù hợp tình hình thực tế với từng địa phương; chỉ đạo các lực lượng chức năng trên địa bàn, tổ chức điều phối, phân luồng giao thông, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn trong suốt quá trình triển khai phương án.

- Phối hợp Sở - ngành liên quan, nắm chắc diễn biến thị trường, thông tin và phối hợp xử lý kịp thời khi có dấu hiệu khan hiếm hàng hóa, không để xảy ra tăng giá đột biến trên địa bàn.

- Phối hợp Sở - ngành, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý các hành vi vi phạm các quy định về giá, nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng hàng hóa; hướng dẫn Ban Quản lý các chợ truyền thống xây dựng phương án tổ chức kinh doanh, phân phối hàng hóa phù hợp từng tình huống, diễn biến dịch bệnh.

- Chỉ đạo Ban Quản lý các chợ truyền thống tổ chức rà soát nhu cầu kết nối, tiếp nhận nguồn cung hàng hóa từ các thương nhân chợ đầu mối, phối hợp đơn vị quản lý chợ đầu mối thực hiện việc kết nối cung cầu, giao dịch hàng hóa.

12. Các đơn vị quản lý chợ đầu mối

- Thông báo kịp thời cho thương nhân về tình hình tạm dừng các hoạt động tập kết giao hàng trực tiếp tại chợ để chủ động trong việc điều tiết tiêu thụ hàng hóa theo các hình thức phù hợp (ưu tiên hình thức điều phối trực tuyến, giao tận nơi cho các khách hàng mà không thực hiện tập kết, trung chuyển hàng hóa tại chợ đầu mối.). Đồng thời, thông tin đến các đầu mối cung cấp hàng hóa, thương lái về việc tạm dừng hoạt động để có hướng điều chuyển hàng hóa phù hợp.

- Khẩn trương rà soát danh sách các thương nhân lớn vẫn đang tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh, có nhu cầu kết nối, giao thương trực tiếp với tiểu thương chợ truyền thống; thống kê hoạt động giao dịch, giao hàng trực tuyến của các thương nhân tại chợ; các mặt hàng kinh doanh và năng lực cung ứng tối đa để cung cấp thông tin cho tiểu thương các chợ truyền thống thực hiện liên lạc, kết nối giao thương trực tiếp.

- Thiết lập thông tin số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận điều phối thông tin cung ứng hàng hóa từ các chợ đầu mối để tiểu thương các chợ truyền thống kết nối giao dịch hàng hóa.

- Thực hiện tiêu độc, khử trùng toàn bộ khu vực chợ đầu mối; phối hợp các đơn vị liên quan hoàn thiện phương án phòng, chống dịch với các tình huống khác nhau để chủ động áp dụng khi có tình huống phát sinh và đảm bảo điều kiện khi chợ hoạt động trở lại. Đồng thời, phối hợp với cơ quan y tế kịp thời triển khai các giải pháp điều tra dịch tễ, truy vết, khoanh vùng ca nhiễm, tổ chức xét nghiệm tại chợ.

- Nhanh chóng tổ chức địa điểm tập kết và trung chuyển hàng hóa tạm thời; triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn, phòng, chống dịch tại địa điểm nêu trên; đồng thời, tổ chức, thông tin và triển khai đăng ký, tạo điều kiện cho thương nhân đến giao dịch, mua bán.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động của chợ để sau thời gian tạm dừng có thể nhanh chóng kinh doanh ổn định trở lại và đảm bảo các yêu cầu trong công tác phòng, chống dịch.

13. Các Hiệp hội, Hội ngành nghề

- Vận động các doanh nghiệp, hội viên xây dựng kế hoạch đẩy mạnh sản xuất, tăng cường dự trữ hàng hóa, góp phần đảm bảo hàng hóa thiết yếu cung ứng cho người dân trong thời gian phòng chống dịch, doanh nghiệp logistic tích

cực tham gia công tác vận chuyển hàng hóa, rà soát, giới thiệu các kho bãi trên địa bàn Thành phố cho doanh nghiệp phân phối tổ chức dự trữ hàng hóa.

- Triển khai công tác liên kết, hỗ trợ doanh nghiệp, hội viên, tìm kiếm, giới thiệu doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi; nắm bắt các khó khăn của doanh nghiệp, nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh, tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh sản xuất trong giai đoạn phòng chống dịch.

14. Các hệ thống phân phối (Siêu thị Coop, Satra, Lotte, Aeon, MM Mega Market, Bách hóa xanh)

- Chủ động xây dựng phương án, tổ chức các kho bãi dự trữ hàng hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh dự phòng cho trường hợp các kho bãi trên địa bàn Tỉnh/thành bạn gặp khó khăn trong vấn đề lưu thông vận chuyển hàng hóa. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc, thông tin kịp thời về Sở Công Thương để phối hợp, giải quyết hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo tháo gỡ.

- Lập và cung cấp danh sách, số điện thoại cá nhân, đầu mối phụ trách hệ thống phân phối hàng hóa tại các điểm bán cho Sở Công Thương để cung cấp cho quận, huyện để thông tin cho người dân trên địa bàn liên hệ mua sắm hàng hóa trong trường hợp đường dây nóng, trang bán hàng trực tuyến quá tải, bị nghẽn mạch.

- Tăng thời gian phục vụ: mở cửa sớm và kéo dài thời gian đóng cửa trong ngày; bố trí thêm các quầy tính tiền; liên tục bổ sung hàng hóa lên quầy kệ, không để tình trạng quầy, kệ trống hàng.

15. Các doanh nghiệp Nhà nước, bình ổn thị trường

- Chủ động xây dựng phương án tăng cường tổ chức sản xuất, dự trữ, cung ứng hàng hóa theo phương án; đẩy mạnh, mở rộng mạng lưới phân phối, cung ứng hàng hóa.

- Đẩy mạnh hoạt động phân phối hàng hóa thông qua hình thức bán hàng trực tuyến để hạn chế tình trạng tập trung đông người, không đảm bảo các yêu cầu trong công tác phòng, chống dịch.

- Phối hợp Sở Công Thương và địa phương tổ chức các điểm bán hàng lưu động, các điểm bán tập trung trong khu dân cư để tăng cường khả năng cung ứng cho người dân; báo cáo kịp thời Sở Công Thương các khó khăn, vướng mắc để kịp thời tháo gỡ.

- Xây dựng phương án tổ chức sản xuất, kinh doanh, bố trí nhân sự, chia ca làm việc phù hợp với các tình huống diễn biến dịch bệnh Covid-19, đảm bảo hoạt động sản xuất, cung ứng hàng hóa liên tục, không gián đoạn./.

Đính kèm:

Phụ lục 1: Nhu cầu tiêu dùng thiết yếu của người dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Phụ lục 2: Nguồn hàng cung ứng phục vụ nhu cầu tiêu dùng thiết yếu của người dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Phụ lục 3: Mạng lưới cung ứng các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu và các phương án cung ứng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Phụ lục 4: Lượng giao thực hiện Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu trong giai đoạn ứng phó khẩn cấp phòng, chống dịch Covid-19;

Phụ lục 5: Lượng giao thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường các mặt hàng phục vụ người dân trong phòng, chống dịch bệnh;

Phụ lục 6: Khả năng đáp ứng bình quân của từng điểm bán; đính kèm danh sách điểm bán các mặt hàng thiết yếu phân chia theo địa bàn.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- UBND TP: CT, các PCT;
- UBND TP TPĐ và các quận - huyện;
- Các Sở ngành: SYT, NN&PTNN, TT&TT, GTVT, KH&ĐT, STC, BQL ATTP, NHNN CNTPHCM, SCT;
- Cục Quản lý Thị trường TP;
- Doanh nghiệp BOTT, doanh nghiệp trên địa bàn TP;
- Hiệp hội, Hội ngành nghề;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng KT, TH;
- Lưu: VT, (KT/Tuyet). 15

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Thị Thắng

PHỤ LỤC 1: Nhu cầu tiêu dùng thiết yếu của người dân thành phố Hồ Chí Minh

NHU CẦU THIẾT YẾU CỦA NGƯỜI DÂN TRONG 30 NGÀY

STT	Khu vực	Tổng số nhân khẩu	Nhu cầu thiết yếu (trong 30 ngày)													
			Gạo (Tấn)	Lương thực chế biến khô: mì, bún, phở... (Tấn)	Đường (tấn)	Dầu ăn các loại (tấn)	Thịt gia súc (Tấn)	Thịt gia cầm (tấn)	Trứng gia cầm (triệu quả)	Thực phẩm chế biến (Tấn)	Rau củ quả (tấn)	Muối (Tấn)	Nước chấm (triệu lít)	Nước uống (triệu lít)	Khẩu trang (triệu cái)	Nước sát khuẩn loại 0,5l (triệu chai)
1	Quận 1	236,131	1,487.6	495.9	177.1	141.7	567	496	1.62	177.1	3,187.8	35.4	0.05	14.17	0.472	0.164
2	TP. Thủ Đức - KVI (Quận 2)	211,018	1,329.4	443.1	158.3	126.6	506	443	1.45	158.3	2,848.7	31.7	0.06	12.66	0.422	0.176
3	Quận 3	200,590	1,263.7	421.2	150.4	120.4	481	421	1.37	150.4	2,708.0	30.1	0.05	12.04	0.401	0.160
4	Quận 4	181,643	1,144.4	381.5	136.2	109.0	436	381	1.24	136.2	2,452.2	27.2	0.05	10.90	0.363	0.137
5	Quận 5	170,747	1,075.7	358.6	128.1	102.4	410	359	1.17	128.1	2,305.1	25.6	0.04	10.24	0.341	0.127
6	Quận 6	257,921	1,624.9	541.6	193.4	154.8	619	542	1.77	193.4	3,481.9	38.7	0.07	15.48	0.516	0.201
7	Quận 7	397,607	2,504.9	835.0	298.2	238.6	954	835	2.72	298.2	5,367.7	59.6	0.10	23.86	0.795	0.310
8	Quận 8	457,679	2,883.4	961.1	343.3	274.6	1,098	961	3.14	343.3	6,178.7	68.7	0.11	27.46	0.915	0.319
9	TP. Thủ Đức - KV2 (Quận 9)	418,741	2,638.1	879.4	314.1	251.2	1,005	879	2.87	314.1	5,653.0	62.8	0.11	25.12	0.837	0.340
10	Quận 10	242,957	1,530.6	510.2	182.2	145.8	583	510	1.66	182.2	3,279.9	36.4	0.06	14.58	0.486	0.192
11	Quận 11	237,355	1,495.3	498.4	178.0	142.4	570	498	1.63	178.0	3,204.3	35.6	0.06	14.24	0.475	0.184
12	Quận 12	652,456	4,110.5	1,370.2	489.3	391.5	1,566	1,370	4.47	489.3	8,808.2	97.9	0.18	39.15	1.305	0.528
13	Tân Bình	474,108	2,986.9	995.6	355.6	284.5	1,138	996	3.25	355.6	6,400.5	71.1	0.11	28.45	0.948	0.336
14	Bình Thạnh	492,650	3,103.7	1,034.6	369.5	295.6	1,182	1,035	3.37	369.5	6,650.8	73.9	0.13	29.56	0.985	0.402
15	Phú Nhuận	186,324	1,173.8	391.3	139.7	111.8	447	391	1.28	139.7	2,515.4	27.9	0.05	11.18	0.373	0.147
16	Gò Vấp	682,934	4,302.5	1,434.2	512.2	409.8	1,639	1,434	4.68	512.2	9,219.6	102.4	0.17	40.98	1.366	0.517
17	TP. Thủ Đức - KV3 (Thủ Đức)	569,201	3,586.0	1,195.3	426.9	341.5	1,366	1,195	3.90	426.9	7,684.2	85.4	0.16	34.15	1.138	0.466
18	Tân Phú	500,106	3,150.7	1,050.2	375.1	300.1	1,200	1,050	3.43	375.1	6,751.4	75.0	0.13	30.01	1.000	0.393
19	Bình Tân	770,970	4,857.1	1,619.0	578.2	462.6	1,850	1,619	5.28	578.2	10,408.1	115.6	0.21	46.26	1.542	0.632
20	Bình Chánh	726,581	4,577.5	1,525.8	544.9	435.9	1,744	1,526	4.98	544.9	9,808.8	109.0	0.19	43.59	1.453	0.564
21	Hóc Môn	582,035	3,666.8	1,222.3	436.5	349.2	1,397	1,222	3.99	436.5	7,857.5	87.3	0.10	34.92	1.164	0.296
22	Nhà Bè	214,153	1,349.2	449.7	160.6	128.5	514	450	1.47	160.6	2,891.1	32.1	0.06	12.85	0.428	0.170
23	Củ Chi	487,445	3,070.9	1,023.6	365.6	292.5	1,170	1,024	3.34	365.6	6,580.5	73.1	0.12	29.25	0.975	0.363
24	Cần Giờ	83,190	524.1	174.7	62.4	49.9	200	175	0.57	62.4	1,123.1	12.5	0.02	4.99	0.166	0.065
Nhu cầu toàn Thành phố		9,434,542	59,437.6	19,812.5	7,075.9	5,660.7	22,642.9	19,812.5	64.6	7,075.9	127,366.3	1,415.2	2.4	566.1	18.869	7.188

1,981.25 660.42 235.86 188.69 754.76 660.42 2.15 235.86 4,245.54 47.17 0.08 18.87 0.63 0.24

* Ghi chú: tham khảo khuyến cáo nhu cầu dinh dưỡng của Viện Dinh dưỡng Quốc gia, đối chiếu với tình hình tiêu thụ bình quân của Thành phố; nhu cầu thực phẩm dự ước như sau:

- Nhóm tinh bột: gạo: 210 gr/người/ngày, lương thực khô 70 gr/người/ngày.
 - Đường: 25gr/người/ngày; Dầu ăn: 20gr/người/ngày; Muối: 5gr/người/ngày; Nước chấm các loại: 01 lít/hộ/tháng.
 - Thịt các loại: 150gr/người/ngày; Sờ Công Thương chia ra: thịt gia súc 80gr/người/ngày, thịt gia cầm 70gr/người/ngày.
 - Trứng gia cầm: 13,7gr/người/ngày, tương đương 0,23 quả/người/ngày.
 - Thực phẩm chế biến (giò, chả, xúc xích...): 25gr/người/ngày; Rau củ quả: 450 gr/người/ngày.
 - Nước uống: 02l/người/ngày; Khẩu trang: 02 cái/người/tháng; Nước sát khuẩn dùng chung trong nhà, loại 0,5 lít: 3 chai/hộ/tháng.
- (Tổng nhu cầu lương thực, thực phẩm: 968,7 gr/người/ngày)



PHỤ LỤC 2

Nguồn hàng cung ứng phục vụ nhu cầu tiêu dùng thiết yếu của người dân thành phố Hồ Chí Minh

STT	Nhóm mặt hàng	ĐVT	Nhu cầu thiết yếu		Khả năng cung ứng (30 ngày)						Ghi chú	
			Bình quân một ngày	30 ngày	Doanh nghiệp Bình ổn thị trường	Hệ thống phân phối	03 chợ đầu mối	Doanh nghiệp khác	Tổng năng lực cung ứng	So nhu cầu thiết yếu		Khả năng cung ứng một ngày hiện tại
	Tổng lượng	Tấn	9,032.0	270,958.8	30,756.2	66,344.2	45,330.0	146,067.0	288,397.4	106.4%	9,613.2	
1	Gạo	Tấn	1,981.3	59,437.6	2,835	4,876	30	60,000	67,740.7	114.0%	2,258.0	
2	Lương thực chế biến khô: mì, bún, phở...	Tấn	660.4	19,812.5	107	6,000	-	20,000	26,107	131.8%	870.2	
3	Đường	Tấn	235.9	7,075.9	1,235	2,000	-	5,000	8,235	116.4%	274.5	
4	Dầu ăn	Tấn	188.7	5,660.7	836	2,000	-	4,000	6,836	120.8%	227.9	
5	Thịt heo	Tấn	754.8	22,642.9	7,030	5,400	4,500	4,000	20,930	92.4%	697.7	- Lượng hàng thông qua thương nhân 03 chợ đầu mối tương đương 30% so bình thường. - Doanh nghiệp Bình ổn thị trường tăng 30% so kế hoạch. - Hệ thống phân phối hiện đại tăng 80% so bình thường (tương đương cao điểm Tết). - Doanh nghiệp khác: thương mại điện tử, bán hàng qua điện thoại, tập kết hàng ngoài chợ đầu mối...
6	Thịt gia cầm	Tấn	660.4	19,812.5	8,140	5,000	300	10,000	23,440	118.3%	781.3	
7	Trứng gia cầm	Triệu quả	2.2	64.6	62.9	15.0	-	50.0	127.9	197.9%	4.3	
8	Thực phẩm chế biến	Tấn	235.9	7,075.9	537.5	2,000.0	-	5,000.0	7,538	106.5%	251.3	
9	Rau củ quả	Tấn	4,245.5	127,366.3	9,948.9	38,640	40,500	36,000	125,089	98.2%	4,169.6	- 03 chợ đầu mối: thương nhân giao hàng trực tiếp cho bán hàng, tương đương 30% so bình thường. - Doanh nghiệp Bình ổn thị trường tăng 30% so kế hoạch. - Hệ thống phân phối hiện đại tăng 100% so bình thường (tương đương cao điểm Tết). - Doanh nghiệp khác: tập kết hàng ngoài chợ đầu mối, thương mại điện tử, bán hàng qua điện thoại. - Riêng các mặt hàng rau ăn lá, do sử dụng trong ngày; có thể điều tiết tăng/giảm theo sản lượng tiêu thụ của ngày hôm trước.
10	Muối ăn	Tấn	47.2	1,415.2	-	300.0	-	2,000.0	2,300	162.5%	76.7	
11	Nước chấm các loại	Triệu lít	0.08	2.40	1.41	0.50	-	2.00	3.91	163.2%	0.1	
12	Nước uống	Triệu lít	18.87	566.1	-	100	0	-	-	-	-	
12	Khẩu trang các loại (trừ khẩu trang phục vụ ngành y tế)	Triệu cái	0.63	18.9	21.9	10.0	-	10.0	41.9	222.0%	1.4	
13	Nước sát khuẩn	Triệu chai (500ml)	0.24	7.2	1.51	3.0	-	5.0	9.5	132.3%	0.3	



PHỤ LỤC 3: Mạng lưới cung ứng các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu và các phương án cung ứng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

ST T	QUẬN/THỊ XÃ	TỔNG SỐ NHÂN KHẨU	SỐ HỘ GIA ĐÌNH	MẠNG LƯỚI CUNG ỨNG THỰC PHẨM THIẾT YẾU				ƯỚC NĂNG LỰC PHỤC VỤ (Trường hợp chợ ngừng hoạt động)			PHƯƠNG ÁN CUNG ỨNG (Trường hợp chợ ngừng hoạt động)		
				Chợ	Siêu thị tổng hợp	Cửa hàng thực phẩm	Cửa hàng tạp hóa	Lượt/ngày	Lượt/2 ngày	Lượt/3 ngày	Mỗi hộ/01 ngày/ 01 lần mua sắm	Mỗi hộ/02 ngày/ 01 lần mua sắm	Mỗi hộ/03 ngày/ 01 lần mua sắm
1	Quận 1	236,131	54,638	1	4	130	505	138,000	276,000	414,000	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
2	Quận 3	200,590	53,258	-	4	70	454	78,000	156,000	234,000	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
3	Quận 4	181,643	45,640	1	-	57	436	57,000	114,000	171,000	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
4	Quận 5	170,747	42,431	3	2	64	474	68,000	136,000	204,000	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
5	Quận 6	257,921	66,859	8	3	63	558	69,000	138,000	207,000	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
6	Quận 7	397,607	103,327	-	13	155	832	181,000	362,000	543,000	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
7	Quận 8	457,679	106,207	7	1	104	1,858	106,000	212,000	318,000	Bổ sung điểm cung ứng lưu động	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
8	Quận 10	242,957	64,164	3	7	76	598	90,000	180,000	270,000	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
9	Quận 11	237,355	61,401	2	2	48	479	52,000	104,000	156,000	Bổ sung điểm cung ứng lưu động	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
10	Quận 12	652,456	175,836	9	5	151	1,769	161,000	322,000	483,000	Bổ sung điểm cung ứng lưu động	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
11	Bình Tân	770,970	210,583	-	5	189	3,754	199,000	398,000	597,000	Bổ sung điểm cung ứng lưu động	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
12	Bình Thạnh	492,650	133,932	5	6	213	603	225,000	450,000	675,000	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
13	Gò Vấp	682,934	172,411	4	7	172	1,019	186,000	372,000	558,000	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
14	Phú Nhuận	186,324	49,111	3	2	73	288	77,000	154,000	231,000	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
15	Tân Bình	474,108	111,927	6	7	164	1,641	178,000	356,000	534,000	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
16	Tân Phú	500,106	131,150	-	6	143	453	155,000	310,000	465,000	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
17	Bình Chánh	726,581	187,940	5	4	105	612	113,000	226,000	339,000	Bổ sung điểm cung ứng lưu động	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
18	Cần Giờ	83,190	21,613	8	1	1	556	3,000	6,000	9,000	Bổ sung điểm cung ứng lưu động	Bổ sung điểm cung ứng lưu động	Bổ sung điểm cung ứng lưu động
19	Củ Chi	487,445	121,108	16	2	57	3,042	61,000	122,000	183,000	Bổ sung điểm cung ứng lưu động	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
20	Hóc Môn	582,035	98,786	4	2	82	3,064	86,000	172,000	258,000	Bổ sung điểm cung ứng lưu động	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
21	Nhà Bè	214,153	56,642	3	2	55	610	59,000	118,000	177,000	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
22	TP. Thủ Đức	1,198,960	326,999	23	21	444	5,142	486,000	972,000	1,458,000	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
TOÀN THÀNH PHỐ		9,434,542	2,395,963	111	106	2,616	28,747	2,828,000	5,656,000	8,484,000			

PHỤ LỤC 4

Lượng gạo thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu trong giai đoạn ứng phó khẩn cấp phòng chống dịch COVID-19

STT	MẶT HÀNG	ĐVT	Lượng hàng cung ứng	
			Ngắn hạn (01 tháng)	Dài hạn (03 Tháng)
I	LƯƠNG THỰC	Tấn	2,941.6	8,822.1
1	Gạo trắng thơm	Tấn	1,512.0	4,536.0
	Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố Hồ Chí Minh	Tấn	1,104.0	3,312.0
	Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH MTV	Tấn	39.0	117.0
	Công ty CP Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh	Tấn	150.0	450.0
	Công ty TNHH Lương thực Tân Vương	Tấn	138.0	414.0
	Công ty TNHH MTV Hội nhập Phát triển Đông Hưng	Tấn	6.0	18.0
	Công ty Cổ phần ĐT TM DV Gigamall Việt Nam	Tấn	75.0	225.0
2	Gạo trắng thường	Tấn	1,323.0	3,966.0
	Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố Hồ Chí Minh	Tấn	426.0	1,278.0
	Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH MTV	Tấn	91.0	273.0
	Công ty TNHH Gạo Vinh Phát Wilmar	Tấn	345.0	1,035.0
	Công ty CP Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh	Tấn	288.0	862.5
	Công ty TNHH Lương thực Tân Vương	Tấn	173.0	517.5
3	Mì, bún, phở, hủ tiếu, bột thực phẩm các loại...	Tấn	106.6	320.1
	Công ty Cổ phần Thực phẩm Bình Tây	Tấn	90.6	271.8
	Công ty cổ phần Lương thực thực phẩm Colusa - Miliket	Tấn	16.0	48.3
II	ĐƯỜNG	Tấn	1,235.0	3,705.0
	Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố Hồ Chí Minh	Tấn	1,035.0	3,105.0
	Công ty TNHH Mía đường Côn Long Mỹ Phát	Tấn	200	600
III	DẦU ĂN	Tấn	836.0	2,507.0
	Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố Hồ Chí Minh	Tấn	771.0	2,312.0
	Công ty Cổ phần ĐT TM DV Gigamall Việt Nam	Tấn	65.0	195.0
IV	THỊT GIA SÚC	Tấn	7,029.8	16,511.6
	Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố Hồ Chí Minh	Tấn	2,317.9	5,348.0
	Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH MTV	Tấn	286.0	858.0
	Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản - VISSAN	Tấn	2,222.4	5,128.5
	Công ty TNHH TM và Dịch vụ Siêu thị BigC An Lạc	Tấn	33.8	79.4
	Công ty Cổ phần Chăn nuôi C.P Việt Nam	Tấn	842.4	1,944.0
	Công ty TNHH Anh Hoàng Thy	Tấn	338.0	780.0
	Công ty TNHH San Hà	Tấn	130.0	390.0
	Công ty TNHH FEDDY	Tấn	560.3	1,293.8
	Công ty TNHH Nông nghiệp Nhất Thống	Tấn	299.0	690.0
V	THỊT GIA CẦM	Tấn	8,139.8	24,417.4
1	Gà ta	Tấn	1,155.0	3,465.0
	Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố Hồ Chí Minh	Tấn		
	Công ty TNHH San Hà	Tấn	1,040.0	3,120.0
	Công ty TNHH Nông nghiệp Nhất Thống		115.0	345.0
2	Gà công nghiệp nguyên con	Tấn	4,131.5	12,394.5
	Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố Hồ Chí Minh	Tấn	477.0	1,432.0
	Công ty TNHH San Hà	Tấn	2,600	7,800
	Công ty Cổ phần Ba Huân	Tấn	812.5	2,437.5
	Công ty TNHH Chăn nuôi Long Bình	Tấn	242.0	725.0
	Công ty Cổ phần Chăn nuôi C.P Việt Nam	Tấn	10.0	30.0
3	Gà thả vườn	Tấn	1,105.3	3,314.9

STT	MẶT HÀNG	ĐVT	Lượng hàng cung ứng	
			Ngắn hạn (01 tháng)	Dài hạn (03 Tháng)
	Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố Hồ Chí Minh	Tấn	380.0	1,139.0
	Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH MTV	Tấn	73.0	219.0
	Công ty TNHH San Hà	Tấn	650.0	1,950.0
	Công ty TNHH MTV Hội nhập Phát triển Đông Hưng	Tấn	2.3	6.9
4	Vịt	Tấn	708.0	2,123.0
	Công ty TNHH San Hà	Tấn	650.0	1,950.0
	Công ty TNHH Nông nghiệp Nhật Thông	Tấn	58.0	173.0
	Công ty Cổ phần Chăn nuôi C.P Việt Nam	Tấn	12.5	37.5
5	Gà công nghiệp pha lóc (chân, đầu, cánh, đuôi, ức...)	Tấn	1,040.0	3,120.0
	Công ty TNHH San Hà	Tấn	1,040.0	3,120.0
VI	TRỨNG GIA CÀM	Tr.Quả	62.9	187.1
1	Trứng gà	Tr.Quả	37.2	110.0
	Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố Hồ Chí Minh	Tr.Quả	1.7	5.0
	Công ty Cổ phần Ba Huân	Tr.Quả	29.3	87.8
	Công ty Cổ phần Thực phẩm Vĩnh Thành Đạt	Tr.Quả	2.0	4.8
	Công ty TNHH Chăn nuôi Long Bình	Tr.Quả	0.1	0.4
	Công ty Cổ phần Chăn nuôi C.P Việt Nam	Tr.Quả	4.0	11.7
	Công ty TNHH Nông nghiệp Nhật Thông	Tr.Quả	0.1	0.2
2	Trứng vịt	Tr.Quả	25.70	77.11
	Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố Hồ Chí Minh	Tr.Quả	1.0	2.9
	Công ty Cổ phần Ba Huân	Tr.Quả	23.7	71.1
	Công ty Cổ phần Thực phẩm Vĩnh Thành Đạt	Tr.Quả	1.0	2.9
	Công ty TNHH MTV Hội nhập Phát triển Đông Hưng	Tr.Quả	0.02	0.1
	Công ty TNHH Nông nghiệp Nhật Thông	Tr.Quả	0.1	0.2
VII	THỰC PHẨM CHẾ BIẾN	Tấn	537.5	1,610.0
	Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố Hồ Chí Minh	Tấn	288.0	863.0
	Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH MTV	Tấn	42.0	124.5
	Công ty Cổ phần Ba Huân	Tấn	97.5	292.5
	Công ty Cổ phần Sài Gòn Food	Tấn	6.0	18.0
	Công ty Cổ phần kinh doanh thủy hải sản Sài Gòn	Tấn	4.0	12.0
	Công ty TNHH FEDDY	Tấn	100.0	300.0
VIII	RAU CÚ QUA	Tấn	9,948.9	27,860.8
	Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố Hồ Chí Minh	Tấn	2,990.0	8,970.0
	Công ty TNHH SX Thương mại Nông sản Phong Thủy	Tấn	1,430.0	4,290.0
	Công ty TNHH MTV Thực phẩm Anh Nhi	Tấn	715.0	1,530.0
	Công ty TNHH Xuân Thái Thịnh	Tấn	845.0	2,535.0
	Hợp tác xã Nông nghiệp Thương mại Dịch vụ Phú Lộc	Tấn	670.8	1,547.0
	Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Tổng hợp Anh Đào	Tấn	894.4	2,064.8
	Công ty TNHH Nông sản Thực phẩm Thảo Nguyên	Tấn	1,105.0	3,315.0
	HTX Nông nghiệp sản xuất thương mại và dịch vụ Phước An	Tấn	884.0	2,652.0
	Công ty Cổ phần Vinamit	Tấn	325.0	750.0
	Công ty TNHH Nông nghiệp Nhật Thông	Tấn	89.7	207.0
IX	THỦY HẢI SẢN	Tấn	282.4	847.1
	Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố Hồ Chí Minh	Tấn	165.0	495.0
	Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Hải Nam	Tấn	2.4	7.1
	Công ty TNHH Nông nghiệp Nhật Thông	Tấn	115.0	345.0
X	GIA VỊ	Tấn	54.9	164.8
	Công ty Cổ phần Thực phẩm Bình Tây	Tấn	4.0	12.1
	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất	Tấn	50.0	150.0
	Công ty Cổ phần kinh doanh thủy hải sản Sài Gòn	Tấn	0.9	2.7



PHỤ LỤC 5

Lượng giao thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường
Các mặt hàng phục vụ người dân phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp COVID-19

STT	TÊN DOANH NGHIỆP	ĐVT	Lượng giao
I	KHẨU TRANG CÁC LOẠI (Trừ khẩu trang chuyên dụng ngành y tế)	Cái/03 tháng	65,650,000
1	Liên hiệp HTX Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh	Cái/03 tháng	63,750,000
2	Công ty TNHH MTV Hội nhập Phát triển Đông Hưng	Cái/03 tháng	850,000
3	Công ty Cổ phần TTTM Lotte Việt Nam	Cái/03 tháng	500,000
4	Công ty TNHH E-MART VIỆT NAM	Cái/03 tháng	100,000
5	Công ty TNHH Dịch vụ EB	Cái/03 tháng	150,000
6	Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH MTV	Cái/03 tháng	300,000
II	NƯỚC RỬA TAY KHÁNG KHUẨN	Chai/03 tháng	4,520,000
1	Liên hiệp HTX Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh	Chai/03 tháng	3,150,000
2	Công ty TNHH MTV Hội nhập Phát triển Đông Hưng	Chai/03 tháng	90,000
3	Công ty Cổ phần TTTM Lotte Việt Nam	Chai/03 tháng	500,000
4	Công ty TNHH E-MART VIỆT NAM	Chai/03 tháng	120,000
5	Công ty TNHH Dịch vụ EB	Chai/03 tháng	210,000
6	Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH MTV	Chai/03 tháng	450,000

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



PHỤ LỤC 6
KHẢ NĂNG ĐÁP ỨNG BÌNH QUÂN CỦA TỪNG ĐIỂM BÁN

STT	TP/Quận/Huyện	Tổng điểm bán	Chợ	Siêu thị	Cửa hàng tiện lợi	Cửa hàng tạp hóa	Nhu cầu hàng thiết yếu bình quân 01 ngày (tấn/ngày)	Khả năng cung ứng 01 ngày hiện tại (tấn/ngày)	Thông tin liên hệ Trưởng Phòng Kinh tế TP/Q-H	Số điện thoại di động	Điện thoại bàn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
	Tổng	31580	111	106	2616	28747	9032	9613			
1	Quận 1	640	1	4	130	505	430.4	458.1	Nguyễn Thành Danh	0983117688	028-38298670
2	Quận 3	528	0	4	70	454	235.9	251.1	Nguyễn Phương Nam	0903039882	028-39326868-126
3	Quận 4	494	1	0	57	436	184.9	196.8	Lý Tân Hậu	0938591879	028-39400340
4	Quận 5	543	3	2	64	474	220.0	234.1	Nguyễn Quốc Dũng	0904611879	028-38552350
5	Quận 6	632	8	3	63	558	235.9	251.1	Nguyễn Thị Thanh Vân	0907953487	028-38535803
6	Quận 7	1000	0	13	155	832	535.6	570.1	Phan Trang Hương	0903393396	028-37851642
7	Quận 8	1970	7	1	104	1858	357.1	380.0	Nguyễn Ngọc Khánh Hợp	0908817919	028-54134364
8	Quận 10	684	3	7	76	598	274.2	291.8	Lê Thị Bảo Anh	0908208382	028-38639921
9	Quận 11	531	2	2	48	479	165.8	176.4	Châu Kiên Quang	0908102819	
10	Quận 12	1934	9	5	151	1769	526.0	559.9	Huỳnh Thị Tuyết Trinh	0963272777	
11	Quận Bình Tân	3948	0	5	189	3754	618.5	658.3	Phạm Hạnh Thủy	0909205978	028-38750232
12	Quận Bình Thạnh	827	5	6	213	603	714.1	760.1	Nguyễn Thị Phương	0983890891	028-38433457
13	Quận Gò Vấp	1202	4	7	172	1019	583.4	621.0	Thái Thị Sen	0938674888	028-39968005
14	Quận Phú Nhuận	366	3	2	73	288	248.7	264.7	Nguyễn Thanh Bình	0903054055	
15	Quận Tân Bình	1818	6	7	164	1641	564.3	600.6	Nguyễn Văn Minh	0918224417	028- 354341535
16	Quận Tân Phú	602	0	6	143	453	475.0	505.6	Thái Thị Thu Thủy	0908430951	028-54088326
17	Huyện Bình Chánh	726	5	4	105	612	363.4	386.8	Anh Vũ	0903875993	
18	Huyện Cần Giờ	566	8	1	1	556	31.9	33.9	Hồ Ngọc Thiện	0938384649	028-38740208
19	Huyện Củ Chi	3117	16	2	57	3042	239.1	254.5	Lê Văn Thừa	091 3792456	028-38920371
20	Huyện Hóc Môn	3152	4	2	82	3064	280.6	298.6	Trần Văn Chiến	0902725678	
21	Huyện Nhà Bè	670	3	2	55	610	191.3	203.6	Thái Kim Dũng	0918050473	028-37828462
22	Thành phố Thủ Đức	5630	23	21	444	5142	1555.8	1655.9	Phan Hoàng Đầu	0918766767	028-37470171

Lưu ý:

- Lượng hàng hóa cung ứng hàng ngày hiện tại (cột 9) chỉ tính trên hệ thống chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi.
- Chưa tính lượng hàng cung ứng của các cửa hàng tạp hóa.